

Số: 26 /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 28 tháng 01 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 2109/QĐ-TTg ngày 15/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Định hướng thu hút, quản lý và sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài giai đoạn 2021-2025”

Căn cứ Quyết định số 2109/QĐ-TTg ngày 15/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Định hướng thu hút, quản lý và sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài giai đoạn 2021-2025" (sau đây gọi tắt là Quyết định số 2109/QĐ-TTg), Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 2109/QĐ-TTg ngày 15/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện có hiệu quả việc thu hút, quản lý và sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh, trên cơ sở các quan điểm chỉ đạo, nguyên tắc, nội dung trong Quyết định số 2109/QĐ-TTg ngày 15/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ, phù hợp với Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của tỉnh Tuyên Quang.

2. Yêu cầu

Việc triển khai thực hiện Kế hoạch phải đảm bảo vai trò lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành tập trung của Ủy ban nhân dân tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ và có hiệu quả giữa các ngành, các cấp, huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị. Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp; phân công trách nhiệm cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các cấp, ngành, đơn vị gắn với kiểm tra, đánh giá theo định kỳ việc triển khai thực hiện.

II. MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG THU HÚT, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG VỐN ODA VÀ VỐN VAY ƯU ĐÃI CỦA CÁC NHÀ TÀI TRỢ NƯỚC NGOÀI GIAI ĐOẠN 2021-2025.

1. Nguyên tắc chung

- Tuân thủ các quan điểm, nguyên tắc chỉ đạo chung đã được quy định tại các văn bản chỉ đạo, định hướng của Đảng và Chính phủ; đặc biệt là Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, tỉnh Tuyên Quang, Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài và Quyết định số 2109/QĐ-TTg ngày 15/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Việc huy động, quản lý và sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài phải gắn với việc cơ cấu lại đầu tư công; bất kỳ khoản vay mới nào cũng cần được xem xét hiệu quả kinh tế, phương án tài chính, đánh giá tác động tới kế hoạch đầu tư công trung hạn, các chỉ tiêu nợ công, ngân sách cũng như khả năng trả nợ của tỉnh trong tương lai.

- Việc đàm phán, ký kết các hiệp định, thỏa thuận vay phải phù hợp với điều kiện, tiêu chí về hiệu quả kinh tế - xã hội và khả năng trả nợ, không vay vốn với những dự án có điều kiện quy định gây bất lợi cho nhà nước và tỉnh Tuyên Quang hoặc hiệu quả kém so với vay trong nước.

- Vốn vay ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài chỉ sử dụng cho chi đầu tư phát triển, không sử dụng cho chi thường xuyên. Tập trung cho một số lĩnh vực chủ chốt để đảm bảo phát huy được tối đa hiệu quả kinh tế theo quy mô, ưu tiên đầu tư cho các dự án có hiệu quả kinh tế - xã hội, trực tiếp thúc đẩy tăng trưởng gắn với phát triển bền vững; các dự án có tính chất hàng hóa công cộng, thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách tỉnh, có hiệu ứng lan tỏa như thích ứng biến đổi khí hậu, nâng cao chất lượng môi trường, giáo dục, y tế, công nghệ, kỹ năng.

- Sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài cho các lĩnh vực, dự án mà vốn đầu tư công trong nước chưa đáp ứng được, khu vực tư nhân không có động lực để đầu tư hoặc một số lĩnh vực đặc thù cần Nhà nước đầu tư để kiểm soát và quản lý nhằm tạo thuận lợi phát triển các ngành kinh tế khác.

- Đối với các chương trình, dự án đã và đang triển khai: Tập trung xử lý các vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện của các dự án, góp phần thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư.

- Đối với các chương trình, dự án đã và đang xây dựng hồ sơ đề xuất: Khẩn trương hoàn thiện đề xuất dự án, báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư trên cơ sở rà soát kỹ các hoạt động; phối hợp với các bộ, ngành trung ương, các cơ quan, đơn vị hoàn thành báo cáo đề nghị, xin ý kiến các bộ ngành liên quan; tiếp thu ý kiến góp ý hoàn thiện đề xuất dự án, báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt.

- Đối với các chương trình dự án sẽ huy động: Ưu tiên cho hoạt động vận động, thu hút đối với vốn ODA không hoàn lại, thuộc lĩnh vực ưu tiên theo Văn bản này.

2. Ngành, lĩnh vực ưu tiên

Trên cơ sở định hướng thu hút, quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi của cả nước, trong giai đoạn 2021-2025, tỉnh ưu tiên thu hút vốn ODA và vốn vay ưu đãi vào các lĩnh vực sau:

- Ưu tiên sử dụng cho các dự án có hiệu quả kinh tế - xã hội, trực tiếp thúc đẩy tăng trưởng gắn với phát triển bền vững, nhất là các dự án có khả năng tạo nguồn thu trong trung và dài hạn để tăng cường năng lực trả nợ, như:

+ Các dự án phát triển nông nghiệp thông minh, nông nghiệp sạch (thủy lợi, ứng dụng khoa học công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp, điện khí hóa nông nghiệp...)

+ Các dự án dự án về phát triển kết cấu hạ tầng giao thông theo Quy hoạch (liên tỉnh, đường quốc lộ nối với cao tốc, đường tỉnh lộ, đường huyện,...);

+ Phát triển cơ sở hạ tầng thủy lợi;

+ Các công trình điện nông thôn;

+ Phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị và phát triển đô thị;

+ Các công trình phục vụ y tế, giáo dục;

+ Phát triển du lịch theo hướng xây dựng hệ thống du lịch thông minh.

- Ưu tiên các dự án có tính chất hàng hóa công cộng, thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách nhà nước, có hiệu ứng lan tỏa như: Thích ứng biến đổi khí hậu, nâng cao chất lượng môi trường, giáo dục, y tế, công nghệ.

- Ưu tiên sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi như là đòn bẩy, thúc đẩy, thu hút đầu tư tư nhân, không sử dụng vốn vay nước ngoài cho các dự án mà tư nhân quan tâm, có khả năng thực hiện với công nghệ hiệu quả và chi phí thấp hơn.

- Vốn ODA không hoàn lại được ưu tiên sử dụng để thực hiện chương trình, dự án phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội; tăng cường năng lực; hỗ trợ xây dựng chính sách, thể chế và cải cách; phòng, chống, giảm nhẹ rủi ro thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu; an sinh xã hội”.

3. Kế hoạch bố trí vốn ODA và vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài giai đoạn 2021 - 2025

Căn cứ Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 20/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025, tỉnh Tuyên Quang, vốn ODA giao trong giai đoạn là 503,6 tỷ đồng, vốn đối ứng NSTW là 70,0 tỷ đồng để tiếp tục thực hiện 04 dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020, các dự án chuyển tiếp bao gồm:

- Dự án sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8);

- Chương trình mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả, vốn vay Ngân hàng Thế giới (WB);

- Dự án Chương trình phát triển khu vực nông thôn tỉnh Tuyên Quang (KOICA);

- Dự án Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - Thành phố Tuyên Quang (WB).

4. Một số dự án ODA và các nhà tài trợ dự kiến vận động trong giai đoạn 2021-2025

(1) Dự án Phát triển cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu để hỗ trợ sản xuất cho đồng bào dân tộc các tỉnh miền núi, trung du phía Bắc, tỉnh Tuyên Quang sử dụng vốn vay của Chính phủ Nhật Bản (Tổng mức đầu tư dự kiến

998,20 tỷ đồng, trong đó: vốn vay JICA 789,64 tỷ đồng (áp dụng cơ chế tài chính ngân sách trung ương cấp phát 90%, địa phương vay lại 10%); vốn đối ứng ngân sách địa phương 208,56 tỷ đồng).

(2) Dự án hỗ trợ kỹ thuật “Tăng cường quản lý tài nguyên thiên nhiên bền vững (SNRM2)” sử dụng vốn ODA không hoàn lại do Chính phủ Nhật Bản viện trợ (Tổng mức đầu tư dự kiến cho cả dự án trên địa bàn Hà Nội và các tỉnh Hòa Bình, Sơn La, Tuyên Quang, Lào Cai là 135,50 tỷ đồng, trong đó vốn ODA không hoàn lại 110,50 tỷ đồng; Vốn đối ứng 25,0 tỷ đồng (trong đó tỉnh Tuyên Quang là 3,50 tỷ)).

(3) Dự án Phục hồi và quản lý rừng bền vững tại miền Trung và miền Bắc Việt Nam (gọi tắt là Dự án KfW9 giai đoạn 2) tỉnh Tuyên Quang sử dụng vốn do Chính phủ Cộng hòa Liên bang Đức thông qua Ngân hàng tái thiết Đức (KfW) tài trợ (Tổng mức đầu tư dự kiến 146,0 tỷ đồng, trong đó vốn vay ODA: 51,3 tỷ đồng, vốn viện trợ không hoàn lại 62,1 tỷ đồng, vốn đối ứng ngân sách địa phương 32,6 tỷ đồng).

(4) Dự án đầu tư phát triển đô thị thông minh thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang sử dụng vốn viện trợ không hoàn lại của Chính phủ Hàn Quốc thông qua Cơ quan Hợp tác quốc tế Hàn Quốc (KOICA) (Tổng mức đầu tư dự kiến là: 160 tỷ đồng, trong đó: Vốn viện trợ không hoàn lại là: 141,8 tỷ đồng; Vốn đối ứng là: 18,2 tỷ đồng).

(5) Các dự án vận động vốn vay ODA của Quỹ hợp tác phát triển kinh tế Hàn Quốc (EDCF) do Ngân hàng xuất nhập khẩu Hàn Quốc (KEXIM) quản lý và vận hành giai đoạn 2021-2025 (Tổng mức đầu tư dự kiến 1.802,5 tỷ đồng, trong đó vốn vay ODA 1.445 tỷ đồng, vốn đối ứng 357,5 tỷ đồng. Các dự án bao gồm: (1) Dự án đầu tư xây dựng đường từ trung tâm thành phố Tuyên Quang đi khu du lịch suối khoáng Mỹ Lâm, phường Mỹ Lâm, thành phố Tuyên Quang (Tổng mức đầu tư dự kiến: 852,5 tỷ đồng); (2) Dự án xây dựng Cầu Trường Thi, thành phố Tuyên Quang (Tổng mức đầu tư dự kiến: 600 tỷ đồng); (3) Dự án xây dựng Cầu Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang (Tổng mức đầu tư dự kiến: 350 tỷ đồng).

(6) Dự án Bệnh viện đa khoa Kim Xuyên, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang vận động nguồn vốn ODA của Chính phủ Cộng hòa Liên bang Đức (Tổng mức đầu tư dự kiến: 281,490 tỷ đồng, trong đó vốn vay ODA: 236,628 tỷ đồng, vốn đối ứng 44,862 tỷ đồng)

(7) Dự án Phát triển cơ sở hạ tầng thủy lợi nhỏ bao gồm cả cấp nước sinh hoạt và lồng ghép với hoạt động sinh kế bền vững cho đồng bào dân tộc các tỉnh miền núi phía Bắc thích ứng với biến đổi khí hậu - tỉnh Tuyên Quang sử dụng vốn vay ODA của Ngân hàng thế giới (WB) (Tổng mức đầu tư dự kiến là: 536,118 tỷ đồng, trong đó: Vốn vay ODA: 462,15 tỷ đồng; Vốn viện trợ không hoàn lại: 11,618 tỷ đồng; Vốn đối ứng là: 62,35 tỷ đồng).

(8) Dự án phát triển bền vững chuỗi giá trị nông nghiệp, vay vốn WB (Tổng mức đầu tư dự kiến: 696,123 tỷ VNĐ, trong đó vốn vay ODA: 599,3 tỷ đồng; Vốn viện trợ không hoàn lại 37,5 tỷ đồng; Vốn đối ứng 59,323 tỷ đồng).

(Có phụ lục số 01 kèm theo)

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Về hoàn thiện cơ chế, chính sách và thể chế

- Trong quá trình thực hiện, tiếp tục rà soát, các cơ chế, chính sách, quy định của pháp luật liên quan đến các quy trình, thủ tục về thu hút, quản lý và sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài để kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung theo quy định.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách, quy định hiện hành về huy động, quản lý và sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài.

2. Nâng cao hiệu quả thu hút và sử dụng nguồn vốn ODA, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài

a) Huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn ODA, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài, đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, không phân tán, dàn trải, manh mún; phải đúng, trúng các mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và kế hoạch đầu tư công đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, tập trung nguồn lực cao độ để đẩy nhanh tiến độ thực hiện; phát huy vai trò dẫn dắt, lan tỏa của nguồn vốn này trong đầu tư công, là “vốn môi”, “chất xúc tác” để huy động đầu tư của khu vực ngoài nhà nước, tạo không gian, động lực mới thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

b) Tiếp tục đẩy mạnh công tác phối hợp, trao đổi với các bộ, ngành trung ương, nhà tài trợ nước ngoài nhằm tăng cường công tác vận động, thu hút và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi, đặc biệt chú trọng vào các dự án có quy mô lớn về phát triển kinh tế - xã hội, các dự án kết nối hạ tầng có tính chất liên vùng, có tác động lan tỏa, các dự án về ứng phó và chống biến đổi khí hậu, các khoản hỗ trợ cho việc phòng, chống dịch bệnh COVID-19.

c) Lựa chọn các dự án phải hiệu quả, bảo đảm nằm trong cân đối tổng thể đầu tư công trung hạn và nợ công trung hạn, phù hợp với khả năng vay lại và trả nợ vốn vay của tỉnh.

d) Rà soát các chương trình, dự án đang thực hiện và đã ký hiệp định, đảm bảo bố trí đủ vốn cho các chương trình, dự án này.

đ) Đối với vốn vay ODA, vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài:

- Tận dụng tối đa nguồn vốn vay ODA còn lại trong giai đoạn 2016 - 2020 cũng như các năm sau; ưu tiên huy động các nguồn có thời gian vay dài, lãi suất thấp và có thành tố viện trợ không hoàn lại cao. Tập trung giải ngân vốn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài đối với các hiệp định đã ký vay đến cuối năm 2020 chuyển sang giai đoạn 2021 - 2025.

- Việc huy động vốn vay nước ngoài tập trung cho một số lĩnh vực chủ chốt để đảm bảo phát huy được tối đa hiệu quả kinh tế theo quy mô; tập trung cho các dự án trực tiếp thúc đẩy tăng trưởng gắn với phát triển bền vững; các dự án có hiệu ứng lan tỏa (như thích ứng biến đổi khí hậu, nâng cao chất lượng môi

trường, giáo dục, y tế, công nghệ, kỹ năng); các dự án hạ tầng kinh tế thiết yếu không có khả năng thu hồi vốn trực tiếp.

3. Về công tác tổ chức, điều hành, thúc đẩy tiến độ thực hiện các chương trình, dự án

- Nâng cao năng lực thực hiện gắn với công tác chỉ đạo, điều hành thống nhất từ tỉnh đến cơ sở, xác định rõ và tăng cường vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, cơ quan, tổ chức, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong các khâu của quá trình đầu tư từ lập, giao, phân bổ kế hoạch, triển khai kế hoạch nhất là công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư; đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, giám sát; kịp thời biểu dương khen thưởng và xử lý sai phạm (nếu có).

- Phát huy vai trò của Tổ công tác đặc biệt thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công của tỉnh, đề thường xuyên lãnh đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, xử lý các điểm nghẽn trong giải ngân đầu tư công. Lập kế hoạch giải ngân chi tiết cho từng dự án, nhất là các dự án trọng điểm, dự án có vốn lớn; phân công lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương trực tiếp phụ trách từng dự án; tổ chức giao ban định kỳ với các cơ quan, đơn vị liên quan để kịp thời nắm bắt và tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong công tác giải ngân.

- Đảm bảo việc phân bổ vốn vay ODA, ưu đãi nước ngoài phải đáp ứng đầy đủ các nguyên tắc, tiêu chí nêu tại Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Quốc hội và Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/NQ-UBTVQH14.

4. Thúc đẩy giải ngân các chương trình, dự án

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chương trình, dự án (tại tất cả các khâu từ chuẩn bị dự án, thực hiện dự án...); thực hiện nghiêm thu, thanh quyết toán với các hạng mục công trình đã hoàn thành, không để dồn và tồn vốn cuối năm; bố trí đủ vốn đối ứng, đẩy nhanh hoàn thành thủ tục để ký, trao hợp đồng cho các gói thầu”.

5. Về tổ chức thực hiện chương trình, dự án

- Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị và tổ chức thực hiện dự án đầu tư công, bảo đảm phù hợp với thực tế, hạn chế phải điều chỉnh trong quá trình triển khai; không đề xuất các cấu phần áp dụng các công nghệ nhanh chóng lạc hậu mà doanh nghiệp trong nước có thể thực hiện; kiểm soát chặt chẽ phạm vi, quy mô, tổng mức đầu tư của từng dự án đầu tư theo đúng mục tiêu, lĩnh vực và quy định pháp luật.

- Tăng cường năng lực tổ chức thực hiện dự án ODA của chủ đầu tư và Ban quản lý dự án, đảm bảo đội ngũ cán bộ quản lý dự án có năng lực, trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu. Xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án, tổ chức, cá nhân cố tình gây khó khăn, cản trở, làm chậm tiến độ giao vốn, thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công.

- Thực hiện nghiêm công tác giám sát và đánh giá, đặc biệt chế độ báo cáo định kỳ về tình hình thu hút và sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài.

(Có phụ lục số 02 phân công nhiệm vụ chi tiết cho các đơn vị kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, các chủ chương trình, dự án ODA trên địa bàn tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tuyên truyền, quán triệt nội dung kế hoạch này để tổ chức thực hiện tốt công tác vận động, quản lý và sử dụng hiệu quả vốn ODA, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài tại cơ quan, đơn vị và địa phương; định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (đồng gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp) tình hình triển khai thực hiện kế hoạch.

2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư định kỳ hàng năm tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện và kịp thời đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh vượt thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBNDTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- Các Chủ Chương trình, dự án ODA
- UBND huyện, thành phố;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

(Báo cáo)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Sơn